

LỄ THẬT VỀ SỰ CỨU CHUỘC

Bài 7: Người tin Chúa phải nhận biết Danh Giê-hô-va Rapha - The Healer - Đấng chữa lành.

Ngay từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn, thì cả A-đam và Ê-va đã bị phán xét và sự chết đã trải qua trên hết thảy loài người và cũng vì cơ tội lỗi của A-đam mà đất, cùng muôn vật trên đất này bị rửa sả, trong đó có thân thể xác thịt của loài người, là người thuộc về đất cũng bị sự rửa sả cai trị. Còn linh hồn của loài người, tức là loài người xác thịt sanh ra từ A-đam, là người đầu tiên được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, đều thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc con mắt của linh hồn loài người, còn được gọi là người thuộc về trời đã bị mù, không thể thấy được những sự thuộc về thần linh và sự sống, nghĩa là không thể thấy được những sự thuộc về thần linh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, như các thiên binh, các thiên sứ của Đức Chúa Trời, cùng quyền lực của ma quỷ hành động trong chốn không trung bao quanh trái đất này.

Trong sáu ngày của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật trong chốn không trung bao quanh trái đất này cùng muôn vật trên đất này, điều đó có nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường sống cho loài người, mà môi trường này sẽ hằng còn với trái đất cùng muôn vật trên đất này cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va được hoàn tất.

Sáng thế ký 1:1-31: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Và, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành.

Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Hết thủy muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong sáu ngày đầu tiên này, đều đã được trở nên hoàn hảo theo ý muốn tốt lành của Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho ngày thứ Bảy của Ngài và Ngài gọi ngày đó là ngày thánh, vì trong ngày thứ Bảy này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm xong tất cả mọi sự liên quan đến sự sống, sự hoạt động, sự vận hành của các tạo vật đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt trong khoảng không trên trời, để soi sáng đất, cùng những quyết định thuộc về sự cai trị muôn vật ở trên đất này, trong đó có loài người, trong sự mưu luận và sự biết trước của Đức Chúa Trời. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định ra những sự thuộc về sự sống, sự phát triển cùng sự chết của muôn vật ở trên đất này, cho tới khi một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ đã được chọn đủ số mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định.

Chúng ta hãy xem kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va đã được bắt đầu từ khi nào.

Sáng thế ký 2:1-25: Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi. Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất. Và, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa. Song có hơi nước dưới đất bay lên tưới khắp cùng mặt đất, Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngã. Tên ngã thứ nhất là Bi-sôn; ngã đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ. Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ó-phơ-rát. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; Ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lia cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Và, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

A-đam là người đầu tiên được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này và A-đam là con của Đức Chúa Trời (Lu-ca 3:38) mà đối với loài người xác thịt thì A-đam là tổ phụ của loài người và những người được sanh ra từ A-đam đều được đặt tên riêng cho mỗi người, nhưng linh hồn của loài người thì vẫn hoàn toàn thuộc về Đức Chúa Trời và hết thủy đều có về sự sống giống hệt như Đức Chúa Trời, vì linh hồn (tức là sự sống thật của loài người) được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời toàn năng. (Gióp 33:4)

Theo ý nghĩa gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì danh xưng (tên gọi) đó là chữ **שֵׁם** - **shem**, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng*;

Sáng thế ký 2:19-20: Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết.

Chữ **A-đam - Adam**^{H120} chép trong câu 19 và 20 trên, đó là chữ אָדָם - ‘adam, số 120 và chữ אָדָם số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, người nam, có màu đỏ, trở nên đỏ, hồng hào, sự cọ xát khiến cho đỏ, để nhuộm đỏ, để bày tỏ huyết, khiến cho tỏ ra màu đỏ;*

Căn cứ vào danh xưng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người mà chúng ta biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định trước cho loài người mà Ngài đã quyết định tạo nên trên đất này trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, thì loài người sẽ sa ngã, sẽ chết, nhưng sẽ được cứu chuộc, sẽ được phục hồi, vì ý nghĩa của chữ **A-đam** còn có nghĩa là để *bày tỏ huyết, sẽ được nhuộm đỏ* mà ý nghĩa của chữ **đỏ** đó là nói về màu của huyết, mà trong huyết có linh hồn sống. Lễ thật này được tỏ ra qua Lời Chúa được chép trong Thi-Thiên 82:6-7:

Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các người là thần, hết thầy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.

Chữ **loài người - men**^{H120} chép trong câu 7 trên, đó là chữ אָדָם - ‘adam, số 120 và chữ אָדָם số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, người nam, có màu đỏ, trở nên đỏ, hồng hào, sự cọ xát khiến cho đỏ, để nhuộm đỏ, để bày tỏ huyết, khiến cho tỏ ra màu đỏ;*

Chữ **quan trưởng - the princes**^{H8269} chép trong câu 7 trên, đó là chữ שָׂרִים - sar, số 8269 ra từ chữ שָׂרִים - sarsar, số 8323 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kẻ cai trị, đội trưởng, người bảo quản, người canh gác, người mang giữ vật được giao cho, người có quyền năng, người tranh giành, người tranh đấu;*

Quan trưởng được chép đây là nói về Lucifer, vốn là một chê-ru-bin được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời xức dầu cho để sử dụng nhạc cụ để thờ phượng Đức Chúa Trời nơi thiên đàng và tên của Lucifer - “*light bearer - morning star*” trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là “*người mang ánh sáng - sao Mai*”, nhưng hắn (Lucifer) đã sa ngã khi tự dấy mình lên muốn lập cho mình một vương quốc cai trị các thiên sứ của Đức Chúa Trời, giống như Đức Chúa Trời và vì cố tội ác đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã xô kẻ phản nghịch này cùng với số thiên sứ đã nghe theo lời của Lucifer, ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời. (Ê-xê-chi-ên 28:11-19).

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dất người nữ mà Ngài đã dùng xương sườn và thịt của A-đam mà tạo nên đến cho A-đam, thì A-đam đã gọi, nghĩa là đã đặt tên cho người là **người nữ**.

Sáng thế ký 2:21-23: Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.

Chữ **người nữ - woman**^{H802} chép trong câu 23 trên, đó là chữ אִשָּׁה - ‘ishshah, số 802 ra từ chữ אִשָּׁה - ‘anash, số 605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nữ, đàn bà, yếu đuối, bạc nhược, dễ bị cám dỗ, mong manh, liễu lĩnh, kinh khủng, dữ dội, người bị bệnh không thể chữa được, tinh quái, ngoại tình, thông dâm,*

Vì thân thể của người nữ được tạo nên bởi xương và thịt của người nam, vì thế cho nên người nữ phải chịu sự cai trị của người nam, nhưng vì tội lỗi của A-đam mà ma quỷ đã hợp pháp cầm buộc thân thể xác thịt của loài người và sử dụng thân thể này làm đồ dùng về sự gian ác, mà trong thời khắc A-đam gọi thân thể của người đó là người nữ thì ấy là trong quyền phép của Đức Chúa Trời đang cai trị linh hồn A-đam, nên người ta không thể nói đó là do loài người xác thịt đặt tên cho người nữ đó, mà là Thần của Đức Giê-Hô-Va đã định như vậy. Căn cứ theo ý nghĩa của tên gọi, thì hết thầy người nữ trên đất này, dù tên của người đó do cha mẹ người hoặc là người nuôi dưỡng người ấy đặt cho, thì thân thể xác thịt của mọi người nữ đều chịu sự cai trị của danh xưng đó là *người nữ, đàn bà, yếu đuối, bạc nhược, dễ bị cám dỗ, mong manh, liễu lĩnh, kinh khủng, dữ dội, người bị bệnh không thể chữa được, tinh quái, ngoại tình, thông dâm;* Ma quỷ đã tận dụng, khai thác tối đa uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng thuộc về **người nữ** này này theo ý muốn của chúng, vì thế cho nên những người nữ nào không quy phục quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã chép về mình, không để cho linh hồn mình được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh, thì người nữ đó sẽ luôn là mục tiêu để ma quỷ lũng đoạn thể gian này trong sự dâm dục và những sự tranh chiến trong các gia đình và trong xã hội.

Chúng ta có thể thấy rõ quyền lực của ma quỷ đã khai thác những sự thuộc về *tên của người nữ*, để huỷ diệt loài người qua việc nó cám dỗ Ê-va, người nữ đầu tiên và cũng được gọi là mẹ của loài người ở trên đất này.

Sáng thế ký 3:1-24: Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyet hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các

người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chẳng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bậc như Chúng Ta; vậy bây giờ, Ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặt cây cối đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Bởi cố tội lỗi của A-đam và của Ê-va mà đất cùng muôn vật trên đất này bị rửa sả và bắt đầu từ sự phán xét của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, muôn vật trên đất này phải chịu rửa sả và sự rửa sả này ngày càng gia tăng và nặng nề hơn, bởi hậu quả của tội lỗi mà loài người xác thịt gây ra nghịch lại Lời của Đức Chúa Trời.

Chữ rửa sả - curse^{H779} chép trong câu 17 trên, đó là chữ אָרַר - 'arar, số 779 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lời nguyện rửa, lời rửa sả, bị rửa sả, sự cay đắng, sự chua xót, sự đau đớn, sự đau khổ thảm thiết, sự tai ương, sự tai họa;*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về sự rửa sả, là sự báo trả công bình của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, như Lời Chúa đã chép trong sách Phục truyền luật lệ ký.

Phục truyền luật lệ ký 28:15-68: Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì này là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người. Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả! Người sẽ bị rửa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cố người làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vội vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nổi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất người, cho đến chừng nào người bị hủy diệt. Đức Giê-hô-va sẽ khiến người bị những kẻ thù nghịch

mình đánh bại. Người sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; người sẽ bị xô đùa đây đó trong khắp các nước của thế gian. Thầy người sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người ghê chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghê ngứa, và lác, mà người không thể chữa lành; lại giáng cho người sự sáng sốt, sự đui mù, và sự lãng trí; đang buổi trưa, người sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; người không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiếp đáp và cướp giết, chẳng ai giải cứu cho. Người sẽ làm lễ hỏi một người nữ, nhưng một người nam khác lại nằm cùng nàng; người cất một cái nhà, nhưng không được ở; người trồng một vườn nho, song không được hái trái. Con bò người sẽ bị giết trước mặt người, song người không được ăn thịt nó; lừa người sẽ bị ăn cắp hiện mắt người, nhưng không ai trả nó lại; chiên người sẽ bị nộp cho kẻ thù nghịch, nhưng người không có ai giải cứu nó. Các con trai và con gái người sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt người thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay người không còn sức cứu vớt. Một dân tộc mà người chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của người; người sẽ bị hiếp đáp và giày đạp không ngừng; trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người một thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, từ bàn chân chí chót đầu. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người và vua mà người đã lập trên mình, đến một nước mà người và tổ phụ người chưa hề biết. Ở đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá; trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người đến, người sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiểu đàm. Người sẽ đem gieo nhiều mạ trong ruộng mình, nhưng mùa gặt lại ít, vì sẽ bị cào cào ăn sạch. Người trồng nho, song không được uống rượu và không gặt hái chi hết, vì sâu bọ sẽ ăn phá đi. Người sẽ có cây ô-li-ve trong cả địa phận mình, nhưng lại không được xúc dầu, vì cây ô-li-ve sẽ rụng trái. Người sẽ sanh con trai và con gái, nhưng chúng nó không thuộc về người, vì chúng nó sẽ bị bắt làm mọi. Con rầy sẽ ăn hết cây cối và thổ sản của người. Khách lạ ở giữa người sẽ lướt trên người càng ngày càng cao; còn người, lại hạ xuống càng ngày càng thấp: họ sẽ cho người vay, còn người chẳng hề cho vay lại, họ sẽ ở đằng đầu, còn người ở đằng đuôi. Hết thấy những sự chúc rủa sả này sẽ giáng trên người, đuổi người và theo kịp, cho đến chừng nào người bị hủy diệt, bởi vì người không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và không giữ các điều răn và luật lệ mà Ngài truyền cho người. Các sự rủa sả này sẽ ở trên mình người và trên dòng dõi người như một dấu kỳ, sự lạ đến đời đời. Bởi trong lúc dư dật mọi điều, người không vui lòng lạc ý phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, cho nên trong lúc đói khát, trong lúc trần truồng, và thiếu thốn mọi điều, người sẽ hầu việc kẻ thù nghịch mà Đức Giê-hô-va sai đến đánh người; họ sẽ tra ách sắt trên cổ người, cho đến chừng nào tiêu diệt người. Đức Giê-hô-va sẽ từ nơi xa, từ địa cực, khiến dấy lên nghịch cùng người một dân tộc bay như chim ưng, tức là một dân tộc người không nghe tiếng nói được, một dân tộc mặt mày hung ác, không nể vì người già, chẳng thương xót kẻ trẻ; ăn sản vật của súc vật người, hoa quả của đất ruộng người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt; nó không chữa lại ngũ cốc, rượu, dầu hay là lúa để của bò và chiên người, cho đến chừng nào đã tiêu diệt người đi. Dân đó sẽ vây người trong các thành của cả xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, cho đến chừng nào những vách cao lớn và vững bền kia mà người nhờ cậy đó, sẽ bị ngã xuống. Trong lúc bị vây, và khi quân nghịch làm cho túng thế cùng đường, người sẽ ăn hoa quả của thân thể mình, tức là ăn thịt của con trai và con gái mình, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nam nào nhu nhược và yếu ớt hơn hết trong các người sẽ ngó giận anh em mình, vợ yêu dấu và con cái mình còn lại, không chịu cho ai trong bọn đó thịt của con cái mình, mà người sẽ ăn, bởi mình không còn chi hết. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng thế, người nữ nào non nớt và mảnh khảnh hơn hết trong các người, vì sự yếu điệu hay là sự sắc sảo mình, vốn không đặt bàn chân xuống đất, sẽ nhìn giận chồng rất yêu của mình, con trai và con gái mình, bởi cố nhau bực ra từ trong bụng, và những con cái mình sanh đẻ; vì trong cơn thiếu thốn mọi điều, nàng sẽ ăn nhem chúng nó. Nếu người không cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này, ghi trong sách này, không kính sợ danh vinh hiển và đáng sợ này là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người và dòng giống người những tai vạ lạ thường, lớn lao và lâu bền, những chứng độc bệnh hung. Ngài sẽ khiến giáng trên người các bệnh hoạn của xứ Ê-díp-tô mà người đã run sợ đó, và nó sẽ đeo dính theo người. Và lại, các thứ chứng bệnh và tai vạ không có chép trong sách luật pháp này, thì Đức Giê-hô-va

cũng sẽ khiến giáng trên người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt đi. Số các người vốn đông như sao trên trời, nhưng vì không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nên chỉ sẽ còn lại ít. Hễ Đức Giê-hô-va lấy làm vui mà làm lành và gia thêm các người thể nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy làm vui mà làm cho các người hư mất và tiêu diệt các người thể ấy. Các người sẽ bị truất khỏi xứ mà mình vào nhận lấy, và Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc người trong các dân, từ cuối đầu này của đất đến cuối đầu kia; tại đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây và bằng đá mà người cùng tổ phụ người không hề biết. Trong các nước ấy, người không được an tịnh, bàn chân người không được nghỉ ngơi; nhưng tại đó Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người một tấm lòng run sợ, mắt mờ yếu, và linh hồn hao mòn. Sự sống người vẫn không chắc trước mặt người; ngày và đêm người hằng sợ hãi, khó liệu bảo tồn sự sống mình. Bởi cố sự kinh khủng đầy dẫy lòng người, và bị cảnh mắt người sẽ thấy, nên sớm mai người sẽ nói: Chớ chi được chiều tối rồi! Chiều tối người sẽ nói: Ước gì được sáng mai rồi! Đức Giê-hô-va sẽ khiến người đi tàu trở lại xứ Ê-díp-tô, bởi con đường mà trước ta đã nói: Người không thấy nó nữa; ở đó, người sẽ đem bán mình cho kẻ thù nghịch làm nô và tì, nhưng không có ai mua!

Như vậy, chúng ta đã được Lời của Đức Chúa Trời tỏ cho biết hết thảy mọi sự đã, đang và sẽ tiếp tục xảy đến trên trái đất này, bao gồm môi trường sống, tức là muôn vật trên đất này, từ núi, đồi, sông, suối, hồ, biển cả đến đồng ruộng, các loài gia súc cùng các loài thú đồng cùng các loài tôm, cua, cá hoặc nhỏ hay lớn, cùng các loài chim và các loài muông thú... là những vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, từ lúc ban đầu đã giao phó cho loài người cai trị, đều sẽ bị ảnh hưởng bởi tội lỗi của loài người, khiến cho bị rửa sả và khi môi trường sống của loài người bị rửa sả thì những sự độc hại thải ra từ môi trường đó sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới sức khoẻ và sự sống của loài người ở trên đất này.

Chúng ta có thể thấy rõ những sự rửa sả này vẫn đang tiếp tục gia thêm đối với sự sống của loài người, khi tội lỗi của loài người ngày càng gia tăng về mức độ cùng sự nghiêm trọng từ trong loài người, tức là những người biết có Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhưng lại không làm theo Luật pháp của Ngài.

Giê-rê-mi 12:1-17: Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi biện luận cùng Ngài, Ngài thật công bình; dầu vậy, tôi còn muốn biện luận cùng Ngài. Sao đường lối những kẻ ác được thịnh vượng? Sao những người gian trá được yên ổn? Ngài đã vun trồng họ; họ đã đâm rễ, lớn lên và ra trái. Miệng họ ở gần Ngài, song lòng họ cách xa Ngài. Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết tôi, thấy tôi, thử xem lòng tôi đối với Ngài thế nào. Xin kéo những người ấy như con chiên bị dắt đến chỗ giết, biệt riêng họ ra cho ngày đánh giết! Trong xứ bị sâu thẳm, cỏ ngoài đồng khô héo cho đến chừng nào? Vì cố dân cư hung ác nên loài sinh súc và chim chóc đều bị diệt. Vì chúng nó nói rằng: Người sẽ chẳng thấy sự cuối cùng của chúng ta! Nếu người chạy thi với kẻ chạy bộ, mà còn mỏi mệt, thì làm sao thi được với ngựa? Khi trong xứ yên lặng, người được an ổn, nhưng khi sông Giô-danh tràn, thì người sẽ làm thế nào? Chính anh em người và nhà cha người đang phản người, chúng nó cũng kêu tiếng to sau người nữa. Dầu chúng nó nói những lời lành, người chớ nên tin! Ta đã lia nhà của Ta; đã bỏ sản nghiệp của Ta; đã phó dân lòng Ta rất yêu mến cho kẻ thù nghịch nó. Cơ nghiệp của Ta đối với Ta như sư tử trong rừng, gầm thét nghịch cùng Ta; cho nên Ta lấy làm ghét. Cơ nghiệp của Ta há như chim kên kên vằn vện kia, các chim ăn thịt há vậy lấy nó sao? Hãy đi nhóm các loài thú đồng lại, cho chúng nó cắn nuốt đi! Nhiều kẻ chăn chiên đã phá vườn nho của Ta, giày đạp sản nghiệp của Ta dưới chân, làm cho chỗ đất vui thích của Ta thành ra rừng hoang. Người ta đã làm cho đất ấy ra hoang vu; nó bị phá hại, than thở trước mặt Ta. Cả xứ đều hoang vu, vì chẳng ai để vào lòng. Những kẻ phá diệt đến trên các gò trọi nơi đồng vắng; vì gươm của Đức Giê-hô-va nuốt đất này từ đầu này đến đầu kia, chẳng có loài xác thịt nào được bình an. Chúng nó đã gieo lúa mì và gặt những gai gấc, khó nhọc mà chẳng được ích gì. Các người sẽ hổ thẹn về hoa trái mình, vì cơn giận phừng phừng của Đức Giê-hô-va! Đức Giê-hô-va phán như vậy: Mọi kẻ lân cận xấu của Ta, là kẻ choán lấy sản nghiệp mà Ta đã ban cho dân của Ta, là Y-sơ-ra-ên, làm kỷ vật; này, Ta sẽ nhổ chúng nó khỏi đất mình, và nhổ nhà Giu-đa ra khỏi giữa chúng nó. Nhưng, khi Ta đã nhổ đi, Ta cũng sẽ trở lại thương xót chúng nó; khiến chúng nó ai nấy đều được lại sản nghiệp mình, và ai nấy đều về đất mình. Nếu chúng nó siêng năng học tập đường lối dân của Ta, nhân Danh Ta mà thề rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống! cũng như chúng nó đã dạy dân của Ta chỉ Ba-anh mà thề, bấy giờ chúng nó sẽ được gậy dựng giữa dân của Ta. Nhưng nếu chúng nó không nghe, Ta sẽ nhổ dân tộc đó đi, nhổ đi và làm cho diệt mất, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, Ngài đã báo trả loài người tùy theo công việc người ta đã làm ra ở dưới trời này, vì chính tội lỗi của loài người đã khiến cho người ta phải lãnh chịu sự rửa sả của luật pháp, từ đất ruộng cho đến bề mặt của trái đất này đã bị loài người phá hoại nghiêm trọng và những công việc do loài người làm ra đó đã nghịch lại sự sống của loài người. Dầu vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng hằng thương xót, sẽ giải cứu những người nào hết lòng trở lại cùng Ngài, vâng theo tiếng phán của Ngài và tuân theo các mạng lệnh cùng vâng giữ các điều răn của Ngài, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chữa lành người ấy, cả thân thể và linh hồn của người ấy cùng những sự thuộc về người, vì Ngài có quyền làm điều đó.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh đã chép gì về việc Đức Giê-Hô-Va chữa bệnh cho loài người.

Sáng thế ký 20:1-18: **Áp-ra-ham từ đó đi đến miền Nam, kiều ngụ tại Ghê-ra, ở về giữa khoảng Ca-đe và Su-rơ. Áp-ra-ham nói về Sa-ra, vợ mình rằng: Nó là em gái tôi. A-bi-mê-léc, vua Ghê-ra sai người bắt Sa-ra. Nhưng trong cơn chiêm bao ban đêm, Đức Chúa Trời hiện đến cùng vua A-bi-mê-léc mà phán rằng: Này, người sẽ chết bởi cơ người đàn bà mà người đã bắt đến; vì nàng có chồng rồi. Vả, vua A-bi-mê-léc chưa đến gần người đó, nên thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa há sẽ hủy diệt cả một dân công bình chẳng? Người đó há chẳng nói với tôi rằng: ấy là em gái tôi chẳng? và chính người nữ há chẳng nói rằng: ấy là anh tôi sao? Tôi làm sự này bởi lòng ngay thẳng và tay thanh khiết của tôi. Trong cơn chiêm bao, Đức Chúa Trời phán nữa rằng: Ta cũng biết người vì lòng ngay thẳng mà làm điều đó; bởi cơ ấy, Ta mới ngăn trở người phạm tội cùng Ta, và không cho động đến người đó. Bây giờ, hãy giao đàn bà đó lại cho chồng nó, vì chồng nó là một đấng tiên tri, sẽ cầu nguyện cho người, thì người mới được sống. Còn như không giao lại, thì phải biết rằng người và hết thủy ai thuộc về người quả hẳn sẽ chết. Vua A-bi-mê-léc dậy sớm, đòi các tôi tớ mình đến, thuật lại hết mọi lời, thì họ lấy làm kinh ngạc. Rồi, A-bi-mê-léc đòi Áp-ra-ham mà nói rằng: Người đã làm gì cho ta vậy? Ta có làm điều chi mất lòng chẳng mà người làm cho ta và cả nước phải bị một việc phạm tội lớn dường này? Đối cùng ta, người đã làm những việc không nên làm đó. Vua A-bi-mê-léc lại nói cùng Áp-ra-ham rằng: Người có ý gì mà làm như vậy? Áp-ra-ham đáp: Tôi tự nghĩ rằng: Trong xứ này thật không có ai kính sợ Đức Chúa Trời, thì họ sẽ vì cơ vợ tôi mà giết tôi chẳng. Nhưng nó cũng thật là em gái tôi, em một cha khác mẹ; và tôi cưới nó làm vợ. Khi Đức Chúa Trời làm cho tôi lưu lạc xa nhà cha, thì tôi có nói với nàng rằng: Này là ơn của người sẽ làm cho ta: Hễ chỗ nào chúng ta sẽ đi đến, hãy nói về ta: Ấy là anh tôi. Đoạn, vua A-bi-mê-léc đem chiên và bò, tôi trai cùng tớ gái cho Áp-ra-ham, và trả Sa-ra vợ người lại, mà phán rằng: Này, xứ của ta sẵn dành cho người; người thích đâu thì ở đó. Rồi vua phán cùng Sa-ra rằng: Đây, ta ban cho anh người một ngàn miếng bạc; số tiền đó dùng cho người như một bức màn che trước mắt về mọi việc đã xảy ra cùng người; và mọi người đều sẽ cho người là công bình. Áp-ra-ham cầu xin Đức Chúa Trời, thì Ngài chữa bệnh cho vua A-bi-mê-léc, vợ cùng các con đòi người; vậy, họ đều có con. Vả, lúc trước, vì vụ Sa-ra, vợ Áp-ra-ham, nên Đức Giê-hô-va làm cho cả nhà vua A-bi-mê-léc đều son sẻ.**

Chữ **chữa bệnh - heal**^{H7495} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **רָפָא** - rapha', số 7495 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chỗ vá, chỗ mạng lại bằng các đường khâu, mũi khâu, sửa chữa, phục hồi, tu bổ lại; chữa bệnh, điều trị, làm lành vết thương, hàn gắn mối quan hệ bị rạn nứt, làm cho được khoẻ mạnh trọn vẹn;*

Sáng thế ký 25:20-26: **Vả, khi Y-sác được bốn mươi tuổi, thì cưới Rê-be-ca, con gái của Bê-tu-ên và em gái của La-ban, đều là dân A-ram, ở tại xứ Pha-đan-A-ram. Y-sác khẩn cầu Đức Giê-hô-va cho vợ mình, vì nàng son sẻ. Đức Giê-hô-va cảm động lời khẩn cầu đó, nên cho Rê-be-ca thọ thai. Nhưng vì thai đôi làm cho đụng nhau trong bụng, thì nàng nói rằng: Nếu quả thật vậy, cơ sao đều này xảy đến làm chi? Đoạn nàng đi hỏi Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hai nước hiện ở trong bụng người, và hai thứ dân sẽ do lòng người mà ra; dân này mạnh hơn dân kia, và đứa lớn phải phục đứa nhỏ. Đến ngày nàng phải sanh nở, này hai đứa sanh đôi trong bụng nàng ra. Đứa ra trước đỏ hồng, lông cùng mình như một áo tới lông; đặt tên là Ê-sau. Kế em nó lại ra sau, tay nắm lấy gót Ê-sau; nên đặt tên là Gia-cốp. Khi sanh hai đứa con này thì Y-sác đã được sáu mươi tuổi.**

Tại điểm này, chúng ta phải nhận biết rằng, từ buổi sáng thế, khi Đức Giê-hô-va đã tạo nên loài người cùng muôn vật trên đất này, thì Ngài đã ban phước cho muôn vật, trong đó có loài người, rằng:

Sáng thế ký 1:22-31: **Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại,**

tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Nghĩa là muôn vật đã được Đức Chúa Trời ban phước cho để sanh sản cho đầy dẫy đất, thế nhưng khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán xét loài người và vì muôn vật mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này là để giao cho loài người quản trị, nên vì cơ tội lỗi của A-đam mà đất cùng muôn vật trên đất này đều bị rửa sả, như Lời Chúa đã phán:

Sáng thế ký 3:16-19: Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.

Bản King James version chép câu 16 trên như sau: ¹⁶Unto the woman^{H802} he said^{H559}, I will greatly multiply^{H7235} thy sorrow^{H6093} and thy conception^{H2032}; in sorrow^{H6089} thou shalt bring^{H3205} forth^{H3205} children^{H1121}; and thy desire^{H8669} shall be to thy husband^{H376}, and he shall rule^{H4910} over thee.

Chữ cực khổ - sorrow^{H6093} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **אֲצִיב** - 'itstsabown, số 6093 ra từ chữ **אֲצִיב** - 'atsab, số 6087 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đau đớn, sự đau khổ, sự đau buồn, sự gian khổ, sự thử thách gay go, sự buồn phiền, sự than vãn, sự cực nhọc, sự lo lắng, sự buồn bực, sự phiền não, sự chán nản;*

Chữ bội phần - greatly^{H7235} multiply^{H7235} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **רָבַח** - rabah, số 7235 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gia thêm hết cỡ mọi sự có liên quan đến sự quyết định, gia tăng cách cực kỳ về số lượng cũng như tính chất, nhân lên gấp nhiều lần về số lượng của những sự có liên quan, khiến cho trải rộng ra cả về khoảng cách và thời gian;*

Chữ thai nghén - conception^{H2032} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **הָרָה** - herown, số 2032 ra từ chữ **הָרָה** - harah, số 2029 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mang thai, sự thai nghén, sự quan niệm, sự cứu mang trong trí, sự hiểu biết, sự nhận thức, sự tưởng tượng, kế hoạch trong đầu, sự xoay xử vật lộn trong cuộc sống;*

Chữ sự dục vọng - desire^{H8669} chép trong câu trên, đó là chữ **תִּשְׁוָה** - teshuwqah, số 8669 ra từ chữ **שָׁוָה** - shuwq, số 7783 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ham muốn, sự khát khao, sự ước ao, sự mong đợi, sự thèm muốn;*

Chữ cai trị - rule^{H4910} over chép trong câu 16 trên, đó là chữ **מָשַׁל** - mashal, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cai trị, quyền thống trị, thực hành quyền cai trị, nắm quyền thống trị, quyền chế ngự, quyền chi phối, quyền chiếm hữu;*

Chúng ta có thể thấy cơn giận của Đức Giê-hô-va đối với hành vi của người nữ, khiến cho A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và hậu quả của việc A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó là hành vi phạm tội đến nỗi chết, như Đức Giê-hô-va đã cảnh cáo A-đam, nên thấy loài người đã vì tội lỗi của A-đam mà phải sa vào sự chết, còn đất và muôn vật thuộc về đất phải bị rửa sả.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rõ ràng, chính Ngài sẽ gia thêm sự đau khổ về mọi sự mà người nữ thèm muốn, khao khát hoặc sự thai nghén trong xác thịt hay là những sự mong muốn ấp ủ trong lòng về những sự người nữ cần phải có hoặc muốn có hoặc cho xác thịt mình, hoặc cho tương lai của mình, hoặc đối với sự sanh

nở, mà sự thai nghén này được tính ngay từ khi người nữ có ý định hoặc tìm cách có được của cải hoặc sự sanh sản con cái. Trong sự thai nghén này liên quan đến chu kỳ tạo trứng và trải suốt thời gian thai nghén và ngay cả khi sanh con và nuôi con, đều bị sự rửa sả đeo đuổi.

Sự rửa sả này không hề dừng lại cho đến khi sự rửa sả được cất khỏi cuộc đời của người nữ theo sự công bình của Luật pháp, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán:

Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong Lời của Ta, thì thật là môn đồ của Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.

Bản King James version chép: ³¹Then ^{G3767} said ^{G3004} Jesus ^{G2424} to those ^{G3588} Jews ^{G2453} which ^{G3588} believed ^{G4100} on him, ^{G1437} If ^{G1097} ye continue ^{G3306} in my word ^{G3056}, then are ye my disciples ^{G3101} indeed ^{G230}; ³² And ye shall know ^{G1097} the truth ^{G225}, and the truth ^{G225} shall make ^{G1659} you free ^{G1659}.

Trong đoạn Kinh-Thánh chép trong sách Giăng đoạn 8 này có chép về những người Pha-ri-si bắt quả tang một người đàn bà phạm tội tà dâm và họ đã dẫn người đàn bà đó để trước mặt Chúa Jê-sus, để thử Ngài và bầy Ngài, nhưng Đức Chúa Jê-sus đã không phán xét người đàn bà đó, mà Ngài đã làm một sự phán xét công bình với hết thảy mọi người đang có mặt tại đó, rằng: **“Ai trong các người là người vô tội, hãy trước nhất ném đá vào người.”** (Giăng 8:7b).

Tất cả những người đã có mặt tại đó đều bỏ đi, trước hết là những người lớn tuổi, rồi những người khác cũng bỏ đi, vì tự những người đó biết mình đều đã phạm tội ở trước mặt Đức Chúa Trời. Chúa Jê-sus cũng không phán xét người đàn bà đó, nhưng Ngài phán với người đó rằng: **“Đức Chúa Jê-sus bấy giờ lại ngược lên, không thấy ai hết, chỉ có người đàn bà, bèn phán rằng: Hỡi đàn bà kia, những kẻ cáo người ở đâu? Không ai định tội người sao? Người thưa rằng: Lạy Chúa, không ai hết. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta cũng không định tội người; hãy đi, đừng phạm tội nữa.”** (Giăng 8:10-11).

Chúa Jê-sus đến thế gian không phải để phán xét nhưng để cứu chuộc mà sự cứu chuộc đó là Ngài làm chứng cho lẽ thật, là làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, là Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người và được chép trong Kinh-Thánh. Trong sự cứu chuộc có sự chữa lành và sự chữa lành này không chỉ làm cho thân thể xác thịt của loài người được lành bệnh, mà còn là sự chữa lành mối quan hệ giữa loài người với Đức Chúa Trời.

Sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với người nữ (Ê-va, vợ của A-đam) vừa là hình vừa là bóng, nghĩa là cả về thuộc thể và thuộc linh, cả về luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Về thuộc linh, đó là: nếu linh hồn của người ta chiều theo tư dục của xác thịt mình mà vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt của người đó sẽ bị sự rửa sả, là sự báo trả của luật pháp cai trị, còn linh hồn của người đã vi phạm luật pháp đó sẽ thiếu mất sự sáng thật và nếu linh hồn đó phạm tội đến nỗi chết, thì linh hồn đó sẽ hư mất đời đời mà sự hư mất đó được tính ngay khi người đó phạm tội đến nỗi chết, dù thân thể xác thịt của người đó vẫn đang sống trên đất này, như A-đam vậy, vì khi A-đam đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và bị phán xét vào sự chết, thì người vẫn còn sống cho đến khi thân thể xác thịt của người qua đời lúc người được chín trăm ba mươi tuổi.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã rửa sả thế gian này và Ngài đã cho loài người biết sự rửa sả, tức là trừng phạt của luật pháp sẽ đến trên những người nào gây sự phạm tội đó, như Ê-va đã làm với chính mình và với A-đam vậy.

Ma-thi-ơ 18:5-10: Hễ ai vì Danh Ta chịu tiếp một đứa trẻ thể này, tức là chịu tiếp Ta. Song, nếu ai làm cho một đứa trong những đứa nhỏ này đã tin Ta sa vào tội lỗi, thì thà buộc cối đá vào cổ, mà quăng nó xuống đáy biển còn hơn. Khốn nạn cho thế gian vì sự gây nên phạm tội! Vì sự gây nên phạm tội phải có; song khốn nạn thay cho ai là kẻ gây nên phạm tội! Nếu tay hay là chân người làm cho người sa vào tội lỗi, hãy chặt và ném nó cho xa người đi; vì thà người què chân hay là cụt tay mà vào nơi hằng sống, còn hơn là đủ cả hai tay hay là hai chân mà bị quăng vào lửa đời đời. Nếu con mắt người làm cho người sa vào tội lỗi, thì hãy móc mà ném cho xa người đi; vì thà người một mắt mà vào nơi hằng sống, còn hơn là đủ hai mắt mà bị quăng vào lửa địa ngục. Hãy giữ mình đừng khinh để một đứa nào trong những đứa trẻ này; vì Ta bảo các người, các thiên sứ của chúng nó trên trời thường thấy mặt Cha Ta, là Đấng ở trên trời.

Chữ **khốn nạn** - **Woe** ^{G3759} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **וואי** - **ouai**, số 3759 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự khốn nạn, sự đau buồn, sự đau khổ, sự tai ương, nghèo nàn, bệnh hoạn, các tai họa, nỗi thống khổ,**

Bất kỳ một hành vi nào vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, thì sẽ có sự báo trả của luật pháp đối với hành vi đó, không có sự tây vị, vì trong ngày thứ bảy của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm

xong tất cả mọi công việc thuộc về kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Chúng ta đang học về Danh Giê-hô-va Ra-pha, nghĩa là Giê-hô-va là Đấng Chữa lành, mà sự chữa lành bệnh tật này là một trong bảy nghĩa của *sự cứu chuộc*, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời thi hành sự cứu chuộc này qua Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người, không phải chỉ với dân Y-sơ-ra-ên mà ngay từ lúc ban đầu, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với A-đam, nghĩa là phán với loài người hết thảy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 15:1-27: **Đoạn, Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên hát bài ca này cho Đức Giê-hô-va, rằng:**
Tôi ca tụng Đức Giê-hô-va, vì Ngài rất vinh hiển oai nghiêm. Ngài đã liệng xuống biển ngựa và người cưỡi ngựa. Đức Giê-hô-va là sức mạnh và sự ca tụng của tôi; Ngài đã trở nên Đấng cứu tôi. Ngài là Đức Chúa Trời tôi, tôi ngợi khen Ngài; Đức Chúa Trời của tổ phụ tôi, tôi tôn kính Ngài. Đức Giê-hô-va là một chiến sĩ; Danh Ngài là Giê-hô-va. Ngài đã ném xuống biển binh xa Pha-ra-ôn và cả đạo binh của người; Quan tướng kén chọn của người đã bị đắm nơi Biển đỏ, Những lượn sóng đã vùi lấp họ rồi; Họ chìm đến đáy biển như một hòn đá vụn. Hỡi Đức Giê-hô-va! Tay hữu Ngài có sức mạnh vinh hiển thay. Hỡi Đức Giê-hô-va! Tay hữu của Ngài hủy quân nghịch tan đi. Bởi sự cả thể của oai nghiêm Ngài, đánh đổ kẻ dấy nghịch cùng mình. Ngài nổi giận phừng phừng, đốt họ cháy như rơm rạ. Lũ mũi Ngài thổi hơi ra, nước bèn dồn lại, lượn sóng đỏ dựng như một bờ đê; Vực sâu đọng lại nơi rốn biển. Quân nghịch rằng: Ta đuổi theo, ta sẽ đuổi kịp ta sẽ chia phân của giặc; Tâm hồn ta sẽ thỏa nguyện nơi họ; Ta rút gươm ra, tay ta hủy diệt họ. Ngài đã thổi hơi ra biển vùi lấp quân nghịch lại; Họ bị chìm như cục chì nơi đáy nước sâu. Hỡi Đức Giê-hô-va! trong vòng các thần, ai giống như Ngài? Trong sự thánh khiết, ai được vinh hiển như Ngài. Đáng sợ, đáng khen, hay làm các phép lạ? Ngài đã đưa tay hữu ra, đất đã nuốt chúng nó. Ngài lấy lòng thương xót dịu dặt dân này mà Ngài đã chuộc lại; Ngài đã dùng năng lực đưa nó về nơi ở thánh của Ngài. Các dân tộc nghe biết việc này đều run sợ, cơn kinh hãi áp hãm dân xứ Pha-lê-tin. Các quan trưởng xứ Ê-đôm bèn lấy làm bối rối; Mấy mặt anh hùng nơi Mô-áp đều kinh hồn; Cả dân Ca-na-an đều mất vía. Sự hoảng hốt kinh hãi giáng cho chúng nó; Hỡi Đức Giê-hô-va! vì quyền cao nơi cánh tay của Ngài, chúng nó đều bị cầm như đá, cho đến chừng nào dân Ngài vượt qua; Cho đến khi dân mà Ngài đã chuộc, vượt qua rồi. Hỡi Đức Giê-hô-va! Ngài đưa dân ấy vào, và lập nơi núi cơ nghiệp của Ngài, tức là chốn Ngài đã sắm sẵn, để làm nơi ở của Ngài, hỡi Chúa! là đền thánh mà tay Ngài đã lập. Đức Giê-hô-va sẽ cai trị đời đời kiếp kiếp. Vì ngựa của Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người đã xuống biển; Và Đức Giê-hô-va đã vùi dập nước biển lên trên, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như đi trên đất cạn. Nữ tiên tri Mi-ri-am, là em gái A-rôn, tay cầm trống cơm, các đàn bà đều đi ra theo người, cầm trống cơm và múa. Mi-ri-am đáp lại rằng: Hỡi ca tụng Đức Giê-hô-va, vì Ngài rất vinh hiển oai nghiêm; Ngài đã liệng xuống biển ngựa và người cưỡi ngựa. Đoạn, Môi-se đem dân Y-sơ-ra-ên đi khỏi Biển đỏ, đến nơi đồng vắng Su-rơ; trọn ba ngày đi trong đồng vắng, kiếm chẳng được nước đâu cả. Kế đến đất Ma-ra, nhưng vì nước tại đó đắng, uống chẳng được, nên chi chỗ này gọi là Ma-ra. Dân sự bèn oán trách Môi-se rằng: Chúng tôi lấy chi uống? Môi-se kêu van Đức Giê-hô-va; Ngài bèn chỉ cho người một cây gổ, người lấy liệng xuống nước, nước bèn hóa ra ngọt. Ấy tại đó, Đức Giê-hô-va định luật lệ cùng lập pháp độ cho dân sự, và tại đó Ngài thử họ. Ngài phán rằng: Nếu người chăm chỉ nghe Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ của Ngài, thì Ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà Ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người. Đoạn, dân sự đến đất Ê-lim; nơi đó có mười hai suối nước, và bảy mươi cây chà là; dân sự đóng trại tại đó, gần bên suối nước.

Chữ chữa bệnh - heal^{H7495} chép trong câu 26 trên, đó là chữ Rapha , số 7495 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chỗ vá, chỗ mạng lại bằng các đường khâu, các mũi khâu, sửa chữa, phục hồi, tu bổ lại; chữa bệnh, điều trị, làm lành vết thương, hàn gắn mối quan hệ bị rạn nứt, làm cho được khoẻ mạnh trọn vẹn;*

Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) về điều kiện để họ sẽ được Đức Giê-hô-va chữa lành cho, không phải chỉ là sự chữa bệnh cho thân thể xác thịt của họ, mà là sự chữa bệnh cho tất cả mọi sự liên quan đến sự sống, cả thân thể xác thịt và linh hồn của loài người.

Bản King James version chép câu 26 trên như sau: ²⁶ **And said**^{H559}, **If**^{H518} **thou wilt diligently hearken**^{H8085} **to the voice**^{H6963} **of the LORD**^{H3068} **thy God**^{H430}, **and wilt do**^{H6213} **that which is right**^{H3477} **in his sight**^{H5869}, **and wilt give ear**^{H238} **to his commandments**^{H4687}, **and keep**^{H8104} **all**^{H3605} **his statutes**^{H2706}, **I will put**^{H7760} **none**^{H3808} **of these diseases**^{H4245} **upon thee, which**^{H834} **I have brought**^{H7760} **upon the Egyptians**^{H4714}: **for I am the LORD**^{H3068}

that healeth^{H7495} thee.

Chữ **chăm chỉ nghe** - **diligently**^{H8085} **hearken**^{H8085} chép trong câu 26 trên, đó là chữ שמע - **shama'**, số 8085 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lắng nghe cách cẩn thận và vâng theo, nghe trong sự chú ý quan tâm đến, nghe trong sự hiểu biết, linh hội được, chấp nhận, tán thành, đồng ý với, nghe cách chăm chú, chấp nhận các yêu cầu của lời dạy, sự nói ra những sự mình đã nghe và hiểu;**

Chữ **lời** - **the voice**^{H6963} chép trong câu 26 trên, đó là chữ קול - **qowl**, số 6963 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tiếng nói, âm thanh, sự bày tỏ, tiếng nhỏ nhẹ và êm dịu,**

Chữ **làm - do**^{H6213} chép trong câu 26 trên, đó là chữ עשה - **'asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm, hoàn thành, tạo ra, rập theo khuôn mẫu, tuân theo trình tự, cẩn thận, tiến hành trong sự tôn trọng,**

Chữ **điều ngay thẳng** - **right**^{H3477} chép trong câu 26 trên, đó là chữ ישר - **yashar**, số 3477 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đúng, công bình, ngay thẳng, liêm khiết, chính trực, đúng luật, thẳng thắn, hợp lý;**

Chữ **lắng tai** - **give ear**^{H238} chép trong câu 26 trên, đó là chữ אזן - **'azan**, số 238 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nghe cách chú ý, nghe cách có chủ đích trong sự thận trọng, vâng lời;**

Chữ **các điều răn** - **commandments**^{H4687} chép trong câu 26 trên, đó là chữ מצוות - **mitsvah**, số 4687 ra từ chữ מצוה - **tsavah**, số 6680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **các điều răn, châm ngôn, lời giáo huấn, lễ nghi, sự trông nom, sự gánh vác trách nhiệm, sự thi hành bốn phận;**

Chữ **mọi luật lệ** - **statutes**^{H2706} chép trong câu 26 trên, đó là chữ חוק - **choq**, số 2706 ra từ chữ חקק - **chaqaq**, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đạo luật, quy chế, chế độ, sắc lệnh, chiếu chỉ, mạng lệnh bắt phải vâng phục, sự ban hành luật pháp, luật pháp được chép thành văn tự, sự bổ nhiệm, sự chỉ định;**

Chữ **các bệnh** - **diseases**^{H4245} chép trong câu 26 trên, đó là chữ מחלה - **machaleh**, số 4245 ra từ chữ חלה - **chalah**, số 2470 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bệnh tật, sự đau ốm, sự suy nhược, sự ốm yếu, sự bệnh hoạn,**

Trong cuộc sống của loài người xác thịt, tất cả loài người đều kinh nghiệm về sự đau ốm, đau yếu, bệnh hoạn dưới mọi hình thức hoặc bên trong thân thể hoặc ngoài da, hoặc tâm trí là hậu quả của việc người ta phải làm công việc nơi khó khăn, khắc nghiệt, không an toàn và người ta đã tìm đủ mọi cách để khắc phục hậu quả qua việc sử dụng các loại thuốc mà loài người đã tìm kiếm và chế ra để chữa trị, nhưng có những căn bệnh thuộc về sự trừng phạt của luật pháp thì người ta không thể chữa lành được.

Các thứ bệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giáng cho xứ Ê-díp-tô đó là bóng về sự rửa sả của luật pháp giáng trên thân thể xác thịt của người ta, thì có những bệnh người ta không thể chữa lành được và cũng có những căn bệnh người ta có thể chữa lành được, nhưng người ta phải hao tổn tiền của cho việc chữa trị đó, thì sự chữa trị đó cũng thuộc về sự rửa sả liên quan đến sự hao tổn tài chính, tiền của và hao mòn công sức, không chỉ giáng trên kẻ bị bệnh, mà còn liên đới tới những người trong gia đình của người đó, hoặc những người có liên quan đến người bị bệnh đó nữa.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho linh hồn loài người, tức là linh hồn của những người tin có Đức Chúa Trời và tiếp nhận luật pháp của Ngài và làm theo, để mong được sự cứu chuộc sự sống mình và luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua dân Y-sơ-ra-ên) đó chính là sự cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Khi dân Y-sơ-ra-ên đối diện với biển Đỏ, còn sau lưng thì đạo binh của Pha-ra-ôn đang đuổi theo, họ đã sợ hãi và than vãn với Môi-se, nhưng Môi-se đã nói với dân Y-sơ-ra-ên chớ sợ hãi, vì Đức Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc họ và chính Đức Giê-hô-va sẽ chiến cự cho họ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 14:1-30: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên trở lại đóng trại tại trước Phi-Ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn, giữa khoảng Mít-đôn và biển. Các người hãy đóng trại đối diện nơi này, gần biển. Chắc Pha-ra-ôn sẽ nói về dân Y-sơ-ra-ên rằng: Dân đó lạc đường bị khốn trong đồng vắng rồi. Ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, người sẽ đuổi theo dân đó; nhưng Ta sẽ vì Pha-ra-ôn và cả toán binh người được rạng Danh; người Ê-díp-tô sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va. Dân Y-sơ-ra-ên bèn làm như vậy. Vả, họ báo cùng vua Ê-díp-tô rằng dân Hê-bơ-rơ đã trốn đi rồi. Lòng Pha-ra-ôn và quần thần đối cùng dân đó bèn thay đổi, nói rằng: Chúng ta đã làm chi vậy, tha dân Y-sơ-ra-ên đi để khỏi phục dịch ta nữa sao? Pha-ra-ôn bèn thặng xe và đem dân mình theo. Người đem sáu trăm xe thượng hạng và hết thảy xe trong xứ Ê-díp-tô, trên mỗi xe đều có chiến binh cả. Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, cứng lòng, đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên; nhưng dân này đã ra đi

một cách dạn dĩ. Người Ê-díp-tô và cả ngựa xe, lính kỵ, cùng toán binh của Pha-ra-ôn đều đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, gặp đang đóng đồn nơi bờ biển, gần Phi-ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn. Và, khi Pha-ra-ôn đến gần, dân Y-sơ-ra-ên ngược mắt lên, thấy dân Ê-díp-tô đuổi theo, bèn lấy làm hãi hùng, kêu van Đức Giê-hô-va. Chúng lại nói cùng Môi-se rằng: Xứ Ê-díp-tô há chẳng có nơi mộ phần, nên nỗi người mới dẫn chúng tôi vào đồng vắng đặng chết sao? Người đưa chúng tôi ra xứ Ê-díp-tô để làm chi? Chúng tôi há chẳng có nói cùng người tại xứ Ê-díp-tô rằng: Để mặc chúng tôi phục dịch dân Ê-díp-tô, vì thà rằng phục dịch họ còn hơn phải chết nơi đồng vắng? Môi-se đáp cùng dân sự rằng: Chớ sợ chi, hãy ở đó, rồi ngày nay xem sự giải cứu của Đức Giê-hô-va sẽ làm cho các ngươi; vì người Ê-díp-tô mà các ngươi ngó thấy ngày nay, thì chẳng bao giờ ngó thấy nữa. Đức Giê-hô-va sẽ chiến cự cho, còn các ngươi cứ yên lặng. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Sao ngươi kêu van Ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi; còn ngươi hãy giơ gậy lên, đưa tay trên mặt biển, phân rẽ nước ra, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ xuống biển đi như trên đất cạn. Còn Ta sẽ làm cho dân Ê-díp-tô cứng lòng theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, rồi Ta sẽ được rạng Danh vì Pha-ra-ôn, cả đạo binh, binh xa, và lính kỵ người. Khi nào Ta được rạng Danh vì Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người, thì người Ê-díp-tô sẽ rõ ràng Ta là Đức Giê-hô-va vậy. Thiên sứ của Đức Chúa Trời đã đi trước trại quân của dân Y-sơ-ra-ên lộn lại đi sau; còn trụ mây vốn đi trước trại quân, lại ở về sau; trụ mây đứng về giữa khoảng trại người Ê-díp-tô và trại dân Y-sơ-ra-ên, làm áng mây tối tăm cho đàng này, soi sáng ban đêm cho đàng kia; nên trọn cả đêm hai trại chẳng hề xấp gần nhau được. Và, Môi-se giơ tay ra trên biển, Đức Giê-hô-va dẫn trận gió đông thổi mạnh đến đùa biển lại trọn cả đêm; Ngài làm cho biển bày ra khô, nước phân rẽ. Dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, đi như trên đất cạn; còn nước làm thành một tấm vách ngăn bên hữu và bên tả. Người Ê-díp-tô bèn đuổi theo; hết thảy ngựa, binh xa cùng lính kỵ của Pha-ra-ôn đều theo xuống giữa biển. Và, đến canh sáng, Đức Giê-hô-va ở trong lòng trụ mây và lửa, nhìn ra thấy trại quân Ê-díp-tô, bèn làm cho họ phải rối loạn. Ngài tháo bánh xe của họ, khiến dẫn dắt cực nhọc. Người Ê-díp-tô bèn nói nhau rằng: Ta hãy trốn khỏi dân Y-sơ-ra-ên đi, vì Đức Giê-hô-va thể dân đó mà chiến cự cùng chúng ta. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy giơ tay ngươi ra trên biển, nước sẽ trở lấp người Ê-díp-tô, binh xa và lính kỵ của chúng nó. Môi-se bèn giơ tay mình ra trên biển, lối sáng mai, nước trở lấp phủ đáy biển lại, người Ê-díp-tô chạy trốn bị nước chặn; vậy Đức Giê-hô-va xô họ xuống giữa biển. Thế thì, nước trở lại bao phủ binh xa, lính kỵ của cả đạo binh Pha-ra-ôn đã theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, chẳng còn sót lại một ai. Song dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như trên đất cạn; nước làm thành vách ngăn bên hữu và bên tả. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va giải cứu dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi tay người Ê-díp-tô; dân ấy thấy người Ê-díp-tô chết trên bãi biển.

Chữ sự giải cứu - salvation^{H3444} chép trong câu 23 trên, đó là chữ יְשׁוּעָה - yeshuw'ah, số 3444 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự chữa lành, sự bảo tồn, sự duy trì, sự làm cho được vững mạnh*;

Dân Y-sơ-ra-ên là bóng về linh hồn của những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu gọi ra khỏi hệ thống của thế gian mờ tối này, để đi đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài, mà nơi sáng láng lạ lùng đó không phải nói về một nơi chốn nào trên đất này, nhưng là đến với Lời của Đức Chúa Trời, mà núi Si-nai đó là bóng về nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho những người tin theo Ngài, nghĩa là trong bất kỳ nơi nào, hoàn cảnh ra sao, thì tại nơi đó, trong hoàn cảnh đó, linh hồn người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, mà Môi-se là bóng về những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chỉ định làm “**kể truyền giải**”, để giảng dạy Lời của Đức Chúa Trời cho dân sự của Đức Chúa Trời.

Trái suốt chặng đường dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, để đi đến nơi họ sẽ được nhận lãnh giá cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, dân Y-sơ-ra-ên phải đối diện với quyền lực của Pha-ra-ôn, là bóng về quyền lực của thế gian mờ tối đang bị quyền lực của ma quỷ chế ngự, như Lời Chúa có chép rằng: “**Chúng ta biết mình thuộc về Đức Chúa Trời, còn cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ.**” (1 Giăng 5:19)

Kinh-Thánh không cho chúng ta biết tên thật của kẻ làm vua của xứ Ê-díp-tô, vì Pha-ra-ôn là một danh từ chung chỉ về chức vị vua của xứ Ê-díp-tô, mà Pha-ra-ôn - פַּרְעֹה - Par'oh, số 6547 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhà lớn, quán trọ lớn, quán rượu lớn, nhà hát lớn, chuông lớn dùng để giữ súc vật*;

Khi người tin Chúa chấp nhận noi theo tiếng phán của Đức Chúa Trời và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì quyền lực của ma quỷ sẽ truy đuổi theo để cắn gót mọi người nào tin theo Chúa, mà sự cắn gót này trong ý nghĩa thuộc linh có nghĩa là ma quỷ sẽ sử dụng quyền tố cáo để áp đặt sự rửa sả trên những

người tin Chúa, nghĩa là chúng sẽ áp đặt những sự báo trả của luật pháp đối với các thứ tội lỗi giáng trên cuộc đời của những người tin Chúa, theo điều răn thứ Hai trong Mười điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai. Tất cả những sự đó sẽ đeo đuổi người ta cho tới khi những người đó bị tiêu diệt đi, như Lời Chúa đã chép trong Phục truyền luật lệ ký đoạn 28 mà chúng ta đã học ở phần trước.

Dân Y-sơ-ra-ên đã sợ hãi trước sự truy đuổi của Pha-ra-ôn và đạo binh của xứ Ê-díp-tô, nhưng Môi-se đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, Đức Giê-Hô-Va sẽ chiến cự cho họ và Ngài sẽ giải cứu họ. Đó là bóng về việc những người giữ chức vụ của “**kẻ truyền giải**” phải dạy lại cho dân sự của Đức Chúa Trời biết điều họ phải làm, đó là vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va, mà trong thực tế, dân Y-sơ-ra-ên đã không nghe thấy tiếng của Đức Giê-Hô-Va, nhưng Môi-se nghe được và Môi-se đã truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên thế nào, thì những ngày sau rốt này cũng một thế ấy, Đức Thánh-Linh sẽ phán trực tiếp với những người được chỉ định làm “**kẻ truyền giải**” và những người được chọn làm “**kẻ truyền giải**” sẽ truyền dạy lại cho dân sự của Đức Chúa Trời các mạng lệnh mà Đức Thánh-Linh đã phán với mình.

Xuất Ê-díp-tô Ký 14:15: Đức Giê-Hô-Va phán với Môi-se rằng: Sao người kêu van Ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi;

Chữ **cứ đi - go forward**^{H5265} chép trong câu 15 trên, đó là chữ **נָסַח** - naca', số 5264 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Tiếp tục cuộc hành trình hướng về phía trước, sự tìm tòi, sự loại bỏ, sự tháo bỏ, sự tẩy xoá, sự tẩy trừ, sự thanh tẩy những sự ô-uế, sự thủ tiêu, sự khởi đi, sự thanh toán những sự ràng buộc, sự rời khỏi, sự nhỏ đi những sự khiến cho quyền lực của tội lỗi có lý do truy đuổi, để những sự đó sang một bên, đặt mục tiêu phía trước mà bước tới;*

Khi dân Y-sơ-ra-ên vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va qua sự dắt dẫn của Môi-se, họ bước thẳng xuống biển đó khi Môi-se vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va: **người hãy giờ gậy lên, đưa tay trên mặt biển, phân rẽ nước ra, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ xuống biển đi như trên đất cạn. Còn Ta sẽ làm cho dân Ê-díp-tô cứng lòng theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, rồi Ta sẽ được rạng Danh vì Pha-ra-ôn, cả đạo binh, binh xa, và lính kỵ người. Khi nào Ta được rạng Danh vì Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người, thì người Ê-díp-tô sẽ rõ ràng Ta là Đức Giê-hô-va vậy.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 14:14-18)

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ thì chữ **biển - sea**^{H3220}, là chữ **יָם** - yam, số 3220 có nghĩa là: *tiếng gầm rống, tiếng gào thét, tiếng la hét;*

Biển đó là bóng về quyền lực của ma quỷ, sẽ luôn giận hờng khi chúng thấy tuyển dân của Đức Chúa Trời được tự do thờ phượng Đức Chúa Trời, bởi chúng biết rằng, khi những người tin Chúa, được gọi là tuyển dân của Đức Chúa Trời, đi theo đường của Đức Giê-Hô-Va, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi những người đó sẽ được thấp sáng và linh hồn họ sẽ được giải phóng khỏi quyền lực của tội lỗi, họ sẽ được tự do và tuyển dân của Đức Chúa Trời sẽ giày đạp đầu chúng, như Đức Giê-Hô-Va đã phán xét con rắn tại nơi vườn Ê-đen, khi nó cám dỗ Ê-va và khiến loài người sa vào bẫy của sự chết.

Chính Đức Giê-Hô-Va đã ban cho Môi-se cây gậy quyền phép của Ngài và cây gậy đó là quyền trượng của Đức Chúa Trời trao cho những người được Ngài chọn làm “**kẻ truyền giải**”, để thay Ngài răn bảo dân sự của Đức Chúa Trời sống theo luật pháp của Ngài.

Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi, đó là bóng về công việc mà các tông đồ của Đức Chúa Jesus Christ cùng tuyển dân của Đức Chúa Trời phải làm trải suốt thời gian sống trên đất này, đó là nhắm tới hướng về nhà Cha trên thiên đàng mà bước theo luật pháp của Đức Chúa Trời, mà luật pháp là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời. Vì luật pháp chỉ ra cho người ta biết tội lỗi và khi người ta biết mình còn vương tội lỗi, thì người ta phải ăn năn tội lỗi mình, mà ý nghĩa của chữ **cứ đi - go forward**^{H5265} đã chép trong câu 15 đó là bóng về công việc mà tuyển dân của Đức Chúa Trời phải làm trải suốt cuộc đời của mình, hầu cho linh hồn mình được thánh sạch mà được thấy Đức Chúa Trời. Chúng ta đã thấy công việc này tiếp tục được nhắc lại qua việc Đức Giê-Hô-Va mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải giặt áo xông mình, hầu cho họ được thấy sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:10-15: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi đến cùng dân sự, khiến dân giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai, cùng phải giặt áo xông mình. Qua ngày thứ ba, dân khá sẵn sàng, vì ngày đó Đức Giê-hô-va sẽ giáng lâm trước mắt dân sự tại núi Si-na-i. Và, người hãy phân định giới hạn cho dân sự ở chung quanh núi, và dặn rằng: Khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hễ kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử. Chớ ai tra tay vào mình người đó, nhưng người đó phải bị liệng

đá hoặc bắn tên; bất luận vật hay người, cũng chẳng để cho sống đâu. Khi kèn thổi lên, dân sự sẽ đến gần núi. Môi-se xuống núi đến cùng dân sự, khiến họ giữ mình thánh sạch, và giặt áo xống mình. Người dẫn dân sự rằng: Trong ba ngày hãy sẵn sàng chớ đến gần đàn bà.

Áo xống là bóng về tiêu chuẩn của tuyển dân của Đức Chúa Trời phải đạt, mà sự giặt áo đó là bóng về sự ăn năn tội lỗi mình cho được xứng đáng với tiêu chuẩn công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời, còn việc mọi người nam không được đến gần đàn bà đó là bóng về việc người tin Chúa phải cẩn thận canh giữ linh hồn mình không được chiều theo tư dục của xác thịt mình, mà đàn bà là bóng về thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người, mà Ê-va, vợ của A-đam là bóng.

Biển Đỏ là bóng về quyền lực của ma quỷ hành động nơi thế gian này, cũng là quyền lực hành động trong thân thể xác thịt hay chết của loài người, đã phải rẽ ra làm hai theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, đó là bóng về sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tha thứ tội lỗi của dân sự Ngài, tức là những người nào tin cậy nơi Danh Ngài mà vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Ngài và chính sự tha thứ tội lỗi đó mà tuyển dân của Đức Chúa Trời được làm hoà lại với Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Cô-lô-se 1:12-20: **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.**

Sự chữa lành là kết quả của quyền phép của Đức Chúa Trời công bình đã tha thứ tội lỗi cho người ta và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã xúc dầu cho Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Ngài, để rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này và người ta sẽ nhờ quyền phép của Tin-Lành được tỏ ra qua sự chữa lành, cả phần thân thể xác thịt với sự chữa lành linh hồn khiến cho người ta được làm hoà lại với Đức Chúa Trời.

Ê-sai 61:1-11: **Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên Ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho Ta, để rao giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai Ta đến để rao giảng những kẻ vỡ lòng, để rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; để rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; để yên ủi mọi kẻ buồn rầu; để ban mão hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngời khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển. Họ sẽ xây lại các nơi hoang vu ngày xưa, dựng lại các nơi hủy hoại lúc trước, lập lại thành bị hủy phá, là những nơi đổ nát lâu đời. Những người khách lạ sẽ đứng đặng chặn bầy chiên các người, những người ngoại quốc sẽ làm kẻ cày ruộng và trồng nho của các người; nhưng các người thì sẽ được gọi là thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va; sẽ được xưng là chức dịch của Đức Chúa Trời chúng ta; sẽ ăn của báu các nước, và lấy sự vinh hoa của họ mà khoe mình. Các người sẽ được gấp hai để thay vì sự xấu hổ; chúng nó sẽ vui vẻ về phận mình để thay sự nhuốc nhơ. Vậy nên chúng nó sẽ có sản nghiệp bội phần trong xứ mình, và được sự vui mừng đời đời. Vì Ta, Đức Giê-hô-va, ưa sự chánh trực, ghét sự trộm cướp và sự bất nghĩa. Ta sẽ lấy điều thành tín báo trả lại, và lập giao ước với chúng nó đời đời. Dòng dõi chúng nó sẽ nổi tiếng trong các nước, con cháu sẽ nổi tiếng trong các dân; phàm ai thấy sẽ nhận là một dòng dõi mà Đức Giê-hô-va đã ban phước. Ta sẽ rất vui vẻ trong Đức Giê-hô-va, linh hồn Ta mừng rỡ trong Đức Chúa Trời Ta; vì Ngài đã mặc áo cứu chuộc cho Ta; khoác áo choàng công bình cho Ta, như chàng rể mới diện mão hoa trên đầu mình, như cô dâu mới đội mình bằng châu báu. Và, như đất làm cho cây mọc lên, vườn làm cho hạt giống nứt lên thể nào, thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ làm cho sự công bình và sự khen ngợi nứt ra trước mặt mọi dân tộc thế ấy.**

Lời tiên tri của Đức Giê-Hô-Va phán qua tiên tri Ê-sai đã được ứng nghiệm trên Đức Chúa Jêsus Christ và

trên hết thấy những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Lu-ca 4:16-21: Đức Chúa Jêsus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài giở ra, gặp chỗ có chép rằng: Thần của Chúa ngự trên Ta: Vì Ngài đã xúc dầu cho Ta đặng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai Ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa. Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm Lời Kinh Thánh mà các người mới vừa nghe đó.

Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài rằng: “Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được cứu chuộc; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy Danh Ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời.” (Mác 16:15-19)

Sự chữa lành mọi thứ bệnh tật là một trong những quyền phép thuộc về Danh của Đức Giê-hô-Va và linh hồn của hết thảy những người tin Chúa phải được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và dấu hiệu của người nào tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ thì sẽ nhận được sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh, tức là Thánh-Linh của Đấng Christ và người ấy sẽ làm công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, vì Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ ngự trên người ấy, như Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa.

Chúng ta hãy xem Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa về sự chữa lành của Ngài cho linh hồn những người nào nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ vào thời kỳ sau rốt này.

Ô-sê 6:1-3: Hãy đến, chúng ta hãy trở về cùng Đức Giê-hô-va; vì Ngài đã xé chúng ta, song Ngài sẽ chữa lành cho; Ngài đã đánh chúng ta, song sẽ buộc vết tích. Trong hai ngày, Ngài sẽ khiến chúng ta tỉnh lại; ngày thứ ba, Ngài sẽ dựng chúng ta dậy, chúng ta sẽ sống trước mặt Ngài. Chúng ta khá nhìn biết Đức Giê-hô-va; chúng ta khá gắng sức nhìn biết Ngài. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như sự hiện ra của mặt trời sớm mai, Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa tưới đất.

Bản King James version chép: ¹Come^{H3212}, and let us return^{H7725} unto the LORD^{H3068}: for he hath torn^{H2963}, and he will heal^{H7495} us; he hath smitten^{H5221}, and he will bind^{H2280} us up. ²After two days^{H3117} will he revive^{H2421} us: in the third^{H7992} day^{H3117} he will raise^{H6965} us up, and we shall live^{H2421} in his sight^{H6440}. ³Then shall we know^{H3045}, if we follow^{H7291} on to know^{H3045} the LORD^{H3068}: his going^{H4161} forth^{H4161} is prepared^{H3559} as the morning^{H7837}; and he shall come^{H935} unto us as the rain^{H1653}, as the latter^{H4456} and former^{H3138} rain^{H3384} unto the earth^{H776}.

Bản tiếng Việt dịch không đúng với nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ. Nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ được dịch trong bản King James version chép ba câu trên có nghĩa là: *Hãy đến và chúng ta hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-Va; vì Ngài đã xé và Ngài sẽ chữa lành chúng ta; Ngài đã đánh và Ngài sẽ băng bó chúng ta lại. Sau hai ngày Ngài sẽ làm cho chúng ta tỉnh lại: Trong ngày thứ ba Ngài sẽ đỡ chúng ta đứng dậy và chúng ta sẽ sống trước mặt Ngài. Bấy giờ chúng ta sẽ biết, nếu chúng ta tiếp tục noi theo để nhận biết Đức Giê-hô-Va: Sự đi trước của Ngài đã được sửa soạn như buổi sớm mai; và Ngài sẽ trở lại với chúng ta như cơn mưa, như mưa cuối mùa và mưa đầu mùa tưới đất.*

Sự Đức Giê-hô-Va đã xé chúng ta (câu 1) đó là bóng về sự Đức Giê-hô-Va đã quyết định cất Nước Đức Chúa Trời khỏi dân Y-sơ-ra-ên mà ban cho một dân khác, vì dân Y-sơ-ra-ên đã chối bỏ Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

Ma-thi-ơ 21:42-43: Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Các người há chưa hề đọc Lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa làm, Và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, Ta phán cùng các người, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các người, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó.

Sự buộc lại đó là bóng về việc dân Y-sơ-ra-ên sẽ ăn năn tội lỗi mình và quay trở lại với Đức Giê-hô-Va.

Sau hai ngày (câu 2) đó là lời tiên tri báo trước về hai sự kiện. Một là sau hai ngày người ta đã để thân thể của Đức Chúa Jêsus trong mồ mả và đến tang táng sáng trong ngày thứ ba, Đức Chúa Jêsus Christ đã sống lại. Ý nghĩa thứ hai đó là sau khi Đức Chúa Jêsus Christ đã trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, thì đến ngày lễ Ngũ-tuần A.D. 32, Thánh-Linh của Đấng Christ được ban cho Hội-Thánh của Ngài, bấy giờ sự Ngài nâng

chúng ta dậy đó là bóng về linh hồn của những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ được phục hồi sự sống mình và linh hồn họ được tái sinh và bắt đầu từ ngày lễ Ngũ-tuần đó cho tới khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng, được gọi là Ngày của Đức Chúa Jêsus Christ (Anno Domini), vì một ngàn năm trước mặt Đức Chúa Trời như một ngày.

Một điều kiện rất quan trọng đã được chép trong câu 3, đó là mọi người tin Chúa sẽ được biết Danh Đức Giê-hô-Va, nếu người tin Chúa tiếp tục noi theo để nhận biết Danh Đức Giê-hô-Va. Như vậy, nếu người tin Chúa chỉ tin Chúa để mong nhận được cứu chuộc sự sống mình và làm thủ tục của tôn giao, thì những người như vậy sẽ không được ở cùng một chỗ với Đức Chúa Jêsus Christ. Họ có thể được cứu chuộc sự sống mình như được cứu qua lửa mà không được lãnh một phần thưởng nào hết, nếu họ không phạm tội đến nỗi chết.

Lời Chúa trong sách Ô-sê 6:3 đã chép rõ về sự Đức Chúa Jêsus Christ đã đi trước chúng ta, để sắm sẵn một chỗ trong Nước Đức Chúa Trời cho những người xứng đáng được đồng kế tự với Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 14:1-3: Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó.

Chúng ta đang được sự sáng thật của Nước Đức Chúa Trời soi sáng linh hồn và vì chúng ta là con trai của Đức Chúa Trời chí cao, thì chúng ta phải nhận biết Danh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha, mà sự nhận biết đây trong Lễ thật là sự được mặc lại chiếc áo con kế tự Đức Chúa Trời, mà sự mặc lại này chính là sự Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chữa lành linh hồn chúng ta, hầu cho chúng ta được làm hoà lại với Ngài.

2 Cô-rinh-tô 5:17-21: **Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, thì nấy là người dựng nên mới; những sự cũ đã qua đi, này mọi sự đều trở nên mới. Mọi điều đó đến bởi Đức Chúa Trời, Ngài đã làm cho chúng ta nhờ Đấng Christ mà được hòa thuận lại cùng Ngài, và đã giao chức vụ giảng hòa cho chúng ta. Vì chưng Đức Chúa Trời vốn ở trong Đấng Christ, làm cho thế gian lại hòa với Ngài, chẳng kể tội lỗi cho loài người, và đã phó đạo giảng hòa cho chúng tôi. Vậy chúng tôi làm chức khâm sai của Đấng Christ, cũng như Đức Chúa Trời bởi chúng tôi mà khuyên bảo. Chúng tôi nhân Danh Đấng Christ mà nài xin anh em: hãy hòa thuận lại với Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng vốn chẳng biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà được trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời.**